

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANS LIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12
Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

LBM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

LBM - CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng - Ngày 22/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 25/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/4/2019.

TTC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

TTC - CTCP Gạch men Thanh Thanh - Ngày 18/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 19/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/3/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	138.93 25,848.87
	S&P 500	↑	14.00 2,822.48
	Nasdaq	↑	57.62 7,688.53
	FTSE 100	↑	42.85 7,228.28
CHÂU ÂU	DAX	↑	98.22 11,685.69
	CAC 40	↑	55.54 5,405.32
	Nikkei 225	↑	133.65 21,584.50
CHÂU Á	Hang Seng	↑	396.75 29,409.01
	Shanghai	↑	74.67 3,096.42

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 18/03/2019

TĂNG GẦN 8 ĐIỂM, VN-INDEX VƯỢT MỐC 1.010

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Hai (18/03), chỉ số VN-Index giao dịch theo chiều hướng tích cực, và đóng cửa ở mức gần cao nhất trong phiên. Trong đó, hầu hết các mã vốn hóa lớn đều tăng giá, và đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như ngân hàng và dầu khí cũng có mức tăng khá tốt, tạo tâm lý tích cực lên thị trường. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 7,74 điểm (+0,77%), đóng cửa ở mức 1.011,86. Thanh khoản HSX ở mức hơn 230 triệu cổ phiếu, giá trị gần 5.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (175 mã tăng/ 133 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 80 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào POW.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến xanh dài nằm trên đường MA(5), là khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 1.020 – 1.030, đây được xem là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 1.000 – 1.010, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 980 – 990.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế mua đuổi trong giai đoạn này, và xem xét giảm tỷ trọng ở những phiên tăng điểm mạnh. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks. Rủi ro: Hiện tượng Thiên nga đen.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Giá cá tra tiếp tục giảm vì nhu cầu thấp

Khẩn trương điều tra vụ hơn 18.000 tấn xi măng giả

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.952 đồng, giảm 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 18/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.952 đồng, giảm 5 đồng so với mức công bố sáng thứ 7 tuần trước. Tại Vietcombank, BIDV và Techcombank, giá USD vẫn đang được niêm yết ở mức 23.150-23.250 VND/USD, không đổi so với cuối tuần trước.

Giá vàng SJC ở mức 36,50 - 36,65 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h sáng nay (18/3) giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,50 – 36,65 triệu đồng/lượng, tăng 20 nghìn đồng/lượng so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng thế giới khoảng 36,37 triệu đồng/lượng, rẻ hơn giá vàng trong nước khoảng 0,13 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 15/03: Chỉ số Dow Jones tăng 0.54% lên 25,848.87 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tăng 0.54% lên 25,848.87 điểm, khi cổ phiếu Boeing quay đầu tăng 1.5%. Đà tăng của lĩnh vực công nghệ và hàng tiêu dùng không thiết yếu đã giúp chỉ số S&P 500 tiến 0.5% lên 2,822.48 điểm. Nhóm cổ phiếu công nghệ cũng hỗ trợ Nasdaq Composite cộng 0.8% lên 7,688.53 điểm.

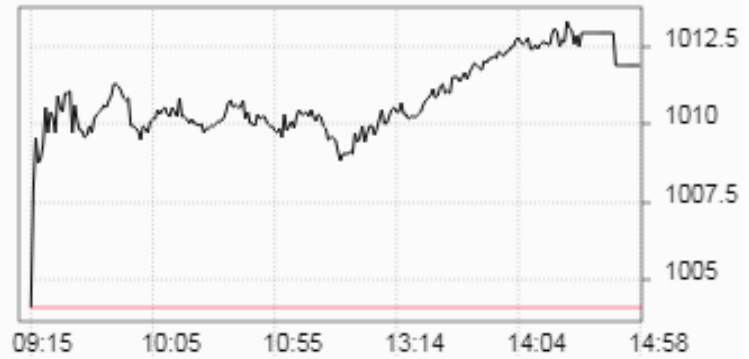
Ngày 15/03: Dầu WTI giảm 0.2%, xuống 58.52 USD/thùng.

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex giảm 9 xu (tương đương 0.2%) xuống 58.52 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn giảm 7 xu (tương đương 0.1%) còn 67.16 USD/thùng, nhưng vẫn tăng 2.2% trong tuần qua.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

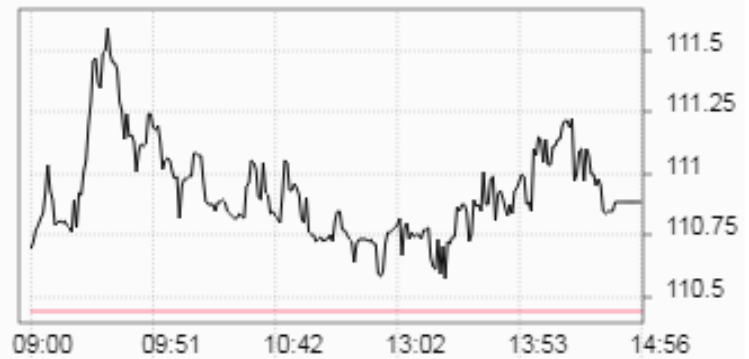
Thay đổi (điểm)	↑	+7.74/+0.77%
Giá trị (điểm)	↑	1,011.86
Khối lượng (cp)		230,552,506
Giá trị (tỷ đồng)		5,355.77
Số mã tăng giá	↑	175
Số mã giảm giá	↓	133
Số mã đứng giá	→	73



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HRC	35	35.3	35.3	35	51,500	↑ 7.0%
TRA	67.6	72.3	72.3	67.6	28,150	↑ 7.0%
PPI	0.8	0.8	0.8	0.7	371,980	↑ 6.9%
BFC	22.5	24	24	22.3	780,620	↑ 6.9%
CMX	19.6	20.9	20.9	19.6	159,170	↑ 6.9%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.44/+0.40%
Giá trị (điểm)	↑	110.88
Khối lượng (cp)		48,288,363
Giá trị (tỷ đồng)		692.25
Số mã tăng giá	↑	87
Số mã giảm giá	↓	68
Số mã đứng giá	→	224



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DPS	0.7	0.7	0.7	0.7	251,423	↑ 16.7%
ACM	0.7	0.8	0.8	0.6	501,209	↑ 14.3%
BII	0.8	0.9	0.9	0.8	256,800	↑ 12.5%
VMS	5.2	5.5	5.5	5.2	300	↑ 10.0%
HGM	41.9	43	43	41.9	2,100	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	19,558,420	384,414
BÁN	22,334,020	974,447
MUA - BÁN	-2,775,600	-590,033

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 18/03, khối ngoại bán ròng hơn 80 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng gần 15 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 20 triệu cổ phiếu (trị giá gần 752 tỷ đồng) và bán ra hơn 22 triệu cổ phiếu (trị giá gần 832 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 5 tỷ đồng) và bán ra gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 20 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 15/03/2019):

3,286,398.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 15/03/2019):

1,004.12 điểm

Cập nhật ngày 18/03/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.5%	3,191,621,230	118.8	118.7	-0.1	-0.1%	1,704,580	-0.09
VHM	9.6%	3,349,513,918	94	93.3	-0.7	-0.8%	2,496,760	-0.72
VCB	7.6%	3,708,877,448	67	66	-1.0	-1.5%	2,616,060	-1.13
VNM	7.3%	1,741,687,793	137.2	137	-0.2	-0.2%	1,254,050	-0.11
GAS	6.0%	1,913,950,000	102.3	101.6	-0.7	-0.7%	624,450	-0.41
SAB	4.9%	641,281,186	253	253.8	0.8	0.3%	40,550	0.16
BID	3.8%	3,418,715,334	36.2	37.2	1.0	2.8%	3,180,240	1.04
MSN	3.1%	1,163,149,548	88.6	86.5	-2.1	-2.4%	1,372,560	-0.75
TCB	2.9%	3,496,592,160	26.9	26.85	-0.1	-0.2%	1,750,100	-0.05
VRE	2.7%	2,328,818,410	38	37.5	-0.5	-1.3%	2,999,450	-0.36
CTG	2.5%	3,723,404,556	22.5	22.65	0.2	0.7%	8,573,740	0.17
PLX	2.4%	1,293,878,081	61.2	62.4	1.2	2.0%	2,274,270	0.47
HPG	2.2%	2,123,907,166	34.2	31.9	-2.3	-6.7%	17,029,640	-1.49
BVH	2.0%	700,886,434	95.8	96.3	0.5	0.5%	485,910	0.11
VJC	2.0%	541,611,334	118.4	118.4	0.0	0.0%	598,760	0.00
NVL	1.8%	930,446,674	61.9	62.2	0.3	0.5%	2,531,220	0.09
VPB	1.6%	2,456,748,366	21.7	21.8	0.1	0.5%	1,720,670	0.07
MBB	1.5%	2,160,451,381	22.5	22.5	0.0	0.0%	3,224,510	0.00
MWG	1.2%	443,496,178	89	88.6	-0.4	-0.5%	456,820	-0.05
POW	1.2%	2,341,871,600	16.6	16.3	-0.3	-1.8%	1,643,500	-0.21

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 18/03/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) →

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) →

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 18/03/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑

Trung hạn (1 - 3 tháng) ↑

Dài hạn (>3 tháng) →

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 18/03/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) →

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) ↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 18/03/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	58.3417 ↓	-0.12% ↑	2.73% ↑	4.01% ↓	-6.00%	18/03/2019
Brent	67.3218 ↑	0.16% ↑	1.08% ↑	1.27% ↑	1.89%	18/03/2019
Natural gas	2.7881 ↓	-0.43% ↑	0.58% ↑	4.73% ↑	5.17%	18/03/2019
Gasoline	1.8573 ↑	0.17% ↑	1.71% ↑	18.76% ↓	-3.52%	18/03/2019
Heating oil	1.973 ↑	0.09% ↓	-1.04% ↓	-1.06% ↑	3.48%	18/03/2019
Ethanol	1.391 ↑	0.65% ↑	7.58% ↑	5.86% ↓	-4.92%	18/03/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	825.4 ↓	-0.32% ↑	1.15% ↑	5.01% ↑	56.94%	18/03/2019
Gold	1,299.1 ↓	-0.15% ↑	0.40% ↓	-3.13% ↓	-1.32%	18/03/2019
Silver	15.2 ↓	-0.25% ↓	-0.52% ↓	-4.63% ↓	-6.52%	18/03/2019
Platinum	825.4 ↓	-0.32% ↑	0.07% ↑	0.96% ↓	-13.39%	18/03/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	400.5 ↑	2.01% ↑	2.80% ↑	0.78% ↓	-17.69%	18/03/2019
Tea	2.6 →	0.00% →	0.00% ↓	-9.79% ↓	-21.34%	18/03/2019
Neodymium	375,000.0 ↓	-1.32% ↓	-3.60% ↓	-5.78% ↓	-18.03%	18/03/2019
Live Cattle	129.1 ↑	1.33% ↓	-0.44% ↑	0.96% ↑	7.38%	18/03/2019
Rubber	176.5 ↑	0.28% ↓	-2.65% ↓	-8.03% ↓	-2.43%	18/03/2019
Canola	465.8 ↑	0.22% ↑	3.33% ↓	-1.67% ↓	-10.03%	18/03/2019
Soybeans	908.6 ↓	-0.27% ↑	3.51% ↑	0.87% ↓	-11.14%	18/03/2019
Wheat	458.6 ↓	-0.87% ↑	8.60% ↓	-6.37% ↑	1.73%	18/03/2019
Cotton	75.6 ↑	0.12% ↑	3.27% ↑	7.36% ↓	-6.94%	18/03/2019
Rice	10.7 ↑	0.09% ↑	2.53% ↑	8.82% ↓	-12.57%	18/03/2019
Palm Oil	2,033.0 →	0.00% ↓	-1.07% ↓	-11.60% ↓	-19.85%	18/03/2019
Cheese	1.5 →	0.00% ↑	0.13% ↑	9.34% ↓	-1.54%	18/03/2019
Milk	14.9 ↓	-0.07% ↓	-0.20% ↑	6.87% ↑	4.55%	18/03/2019
Orange Juice	126.4 ↑	1.20% ↑	13.31% ↑	6.40% ↓	-8.41%	18/03/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	465.8 ↑	0.22% ↑	3.33% ↓	-1.67% ↓	-10.03%	18/03/2019
Copper	2.9 ↑	0.60% ↑	0.72% ↑	1.36% ↓	-4.84%	18/03/2019
Steel	3,845.0 ↑	1.45% ↑	2.02% ↓	-0.90% ↓	-3.88%	18/03/2019
Coal	91.3 ↓	-1.64% ↓	-1.90% ↓	-1.99% ↑	0.86%	18/03/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
-------	---------	------------	-------------	--------------	--------------	------------------	-----------------	------------	---------

GMD	Mua	Mở	25.5	28.4	30.0	↑ 17.6%	↑ 11.4%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9
-----	-----	----	------	------	------	---------	---------	------------	----------------------

Dựa trên triển vọng thị trường chứng khoán 2019 (chi tiết xin xem tại trang 10), chúng tôi tiếp tục khuyến nghị gửi tiết kiệm một phần danh mục trong thời gian 6 tháng tại Seabank với lãi suất ~7.5%/năm. Danh mục của CANSLIM sẽ tiếp tục được cập nhật khi xuất hiện cơ hội đầu tư rõ ràng hơn.

Trung bình: ↑ 11.4%

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
-------	---------	------------	-------------	--------------	--------------	------------------	-----------------	------------	--------------

Năm 2016

VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016

Trung bình: ↑ 29.4%

Năm 2017

BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017

Trung bình: ↑ 29.0%

Năm 2018

DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 18/03/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
VDP	HOSE	1/4/2019	2/4/2019	22/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
ITC	HOSE	29/03/2019	1/4/2019	16/04/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VLA	HNX	29/03/2019	1/4/2019	22/05/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 800 đồng/CP
NTR	UPCoM	29/03/2019	1/4/2019	30/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 900 đồng/CP
SRT	UPCoM	27/03/2019	28/03/2019	18/04/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 110 đồng/CP
VNL	HOSE	26/03/2019	27/03/2019	19/04/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 800 đồng/CP
CLL	HOSE	26/03/2019	27/03/2019	8/4/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DQC	HOSE	26/03/2019	27/03/2019	10/4/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
ACE	UPCoM	25/03/2019	26/03/2019	27/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
LHC	HNX	25/03/2019	26/03/2019	19/04/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HND	UPCoM	25/03/2019	26/03/2019	5/4/2019	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
PSW	HNX	22/03/2019	25/03/2019	11/4/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
XDH	UPCoM	22/03/2019	25/03/2019	12/4/2019	Trả cổ tức đợt 4/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VTC	HNX	22/03/2019	25/03/2019	10/4/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 800 đồng/CP
LBM	HOSE	22/03/2019	25/03/2019	17/04/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PMC	HNX	21/03/2019	22/03/2019	10/4/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
THI	HOSE	21/03/2019	22/03/2019	2/4/2019	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
SPC	UPCoM	21/03/2019	22/03/2019	22/04/2019	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 700 đồng/CP
PCC	UPCoM	21/03/2019	22/03/2019	3/4/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TTH	HNX	21/03/2019	22/03/2019	16/04/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.